

Số: 01/2023/QĐST-KDTM

Châu Thành, ngày 18 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2023/TLST-KDTM ngày 01 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Hộ Kinh doanh Nguyễn Thị Tr

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khóm 7, thị trấn Càng L, huyện Càng L, tỉnh Trà V.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Huỳnh Tuấn E, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khóm 1, phường 8, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.

Theo hợp đồng ủy quyền ngày 10/7/2023.

Bị đơn: Công ty TNHH một thành viên thương mại sản xuất Thanh Nh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Mai Thanh Nh, chức vụ giám đốc.

Địa chỉ: Quốc lộ 80, tổ 6, ấp Tân Ph, xã An Nh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền là anh Dương Hoài Ph, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Quốc lộ 80, tổ 6, ấp Tân Ph, xã An Nh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Theo giấy ủy quyền ngày 06/12/2023.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH Một thành viên thương mại sản xuất Thanh Nh đồng ý trả cho hộ kinh doanh Nguyễn Thị Tr số tiền 102.593.500 đồng và tiền lãi 9.366.786 đồng. Tổng cộng vốn và lãi 111.960.286 đồng.

Về án phí hai bên thỏa thuận: Công ty TNHH Một thành viên thương mại sản xuất Thanh Nh chịu 5.598.000 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho hộ Kinh doanh Nguyễn Thị Tr số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.799.000 đồng theo biên lai thu số 0005746 ngày 11/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Châu Văn Bình

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2016/QĐST-KDTM).
- (3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2016/TLST-KDTM).
- (4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.
- (5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).